NS: 21/10/2023

ND:23/10/2023 Tiết 8;9 ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

– Mô tả (đỉnh, mặt đáy, mặt bên, cạnh bên), tạo lập được hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều.

 – Tính được diện tích xung quanh, thể tích của một hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều.

– Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều (ví dụ: tính thể tích hoặc diện tích xung quanh của một số đồ vật quen thuộc có dạng hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều,...).

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**\* Năng lực đặc thù:**

- Mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

- Nhận biét được hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều.

- Vận dụng công thức tính diện tích xung quanh và thể tích chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều.

**3. Về phẩm chất:**

- Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ; biết tích hợp toán học và cuộc sống.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT

**2. Học sinh:** SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...),...

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** ID132022KNTTSTT 66

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố lại kiến thức từ đầu chương tới giờ.

**b) Nội dung:** HS chú ý lắng nghe và trả lời

**c) Sản phẩm:** Nội dung liên quan đến câu hỏi GV đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**- GV chia lớp thành 4 nhóm hoạt động theo kĩ thuật khăn trải bàn và tổng hợp ý kiến vào giấy A1 thành sơ đồ tư duy theo các yêu cầu với các nội dung như sau:+ Nhóm 1 + Nhóm 3: Các đặc điểm, diện tích xung quanh của một hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều. + Nhóm 2 + Nhóm 4: Các đặc điểm, thể tích của một hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều. **\* HS thực hiện nhiệm vụ:** Các thành viên chú ý, thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.- HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.**\* Kết luận, nhận định**- GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ. |  + Diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều ( hình chóp tứ giác đều) bằng tổng diện tích xung quanh của mặt bên.  + Diện tích toàn phần của hình chóp tam giác đều (hình chóp tứ giác đều) là: Stp=Ssq+S*đ*+ Thể tích của hình chóp tam giác đều, tứ giác đều là:V=1/3.S*đáy* .h |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức ( Không)**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- HS củng cố và rèn luyện các kĩ năng áp dụng kiến thức của hình chóp tam giác đều (hình chóp tứ giác đều)

- Làm bài tập 1 đến bài tập 9 SGK trang 54, 55.

- Áp dụng công thức tính diện tích xung quanh, thể tích của hình chóp tam giác đều (hình chóp tứ giác đều) giải quyết một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS thực hiện trao đổi và giải lần lượt các bài tập GV giao.

**c) Sản phẩm:** Giải đủ và đúng các bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập***- GV yêu cầu HS trả lời vào phiếu học tập 1 bài tập 1 đến bài* ***6*** *(SGK – tr54-55).**- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện các bài tập* ***9*** *SGK – tr55).***\* HS thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoàn thành cá nhân, trao đổi nhóm thực hiện các bài tập GV yêu cầu.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.- HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.**\* Kết luận, nhận định**- GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ. | **Bài 1:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào sai? Hình chóp tam giác đều cóA. ba cạnh bên bằng nhau.B. các cạnh bên bằng nhau và đáy là hình tam giác có ba góc bằng nhau.C. tất cả các cạnh bên bằng nhau và đáy là tam giác đều.D. tất cả các cạnh đều bằng nhau.**Lời giải:****Đáp án đúng là: D****Bài 2:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào đúng?Hình chóp tứ giác đều cóA. các mặt bên là tam giác đều.B. tất cả các cạnh bằng nhau.C. các cạnh bên bằng nhau và đáy là hình vuông.D. các mặt bên là tam giác vuông.**Lời giải:****Đáp án đúng là: C****Bài 3:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào đúng?Chiều cao của hình chóp tam giác đều làA. độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh của hình chóp tới trung điểm của một cạnh đáy.B. chiều cao của mặt đáy.C. độ dài đường trung tuyến của một mặt bên của hình chóp.D. độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh tới trọng tâm của tam giác đáy.**Lời giải:****Đáp án đúng là: C****Bài 4:** SGK trang 54Hình chóp tam giác đều có diện tích đáy 30 cm2, mỗi mặt bên có diện tích 42 cm2, có diện tích toàn phần làA. 126 cm2.B. 132 cm2.C. 90 cm2.D. 156 cm2.**Lời giải:****Đáp án đúng là: D**Diện tích toàn phần của hình chóp tam giác đều là:Stp = Sxq + S*đá*y  = 3.42+30=156 (cm2).**Bài 5:** SGK trang 54Hình chóp tứ giác đều có diện tích đáy 30 m2, chiều cao 100 dm, có thể tích làA. 100 m3.B. 300 m3.C. 1 000 m3.D. 300 dm3.**Lời giải:****Đáp án đúng là: A**Đổi 100 dm = 10 m.Thể tích của hình chóp tứ giác đều là:V=1/3.S*đá*y.h=1/3.30.10=100(m3) **Bài 6:** SGK trang 55Trong các tấm bìa ở Hình 1, tấm bìa nào gấp được hình chóp tam giác đều, tấm bìa nào gấp được hình chóp tứ giác đều?**Lời giải**Tấm bìa ở Hình a gấp được hình chóp tam giác đều vì có đáy là tam giác đều, 3 mặt bên là các tam giác cânTấm bìa ở Hình c gấp được hình chóp tứ giác đều vì có đáy là tứ giác đều (hình vuông) và 4 mặt bên là các tam giác cân**Bài 7: SGK trang 55**Quan sát hình chóp tam giác đều ở Hình 2 và cho biết:a) Đỉnh, mặt đáy và các mặt bên của hình đób) Độ dài cạnh MA và cạnh BC.c) Đoạn thẳng nào là đường cao của hình đó.**Lời giải**a) Đỉnh: MMặt đáy: ABCCác mặt bên: MAB; MAC; MBCb) Các cạnh bên bằng nhau:  MA=MC=17cmCác cạnh đáy bằng nhau:  BC=AB=13cmc) Đoạn thẳng MO là đường cao của hình chóp tam giác đều M.ABC**Bài 9: SGK trang 55**Tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích của:a) Hình chóp tam giác đều có chiều cao là 98,3cm; tam giác đáy có độ dài cạnh là 40cm và chiều cao là 34,6m; chiều cao mặt bên xuất phát từ đỉnh của hình chóp tam giác đều là 99cm.b) Hình chóp tứ giác đều có độ dài cạnh đáy là 120cm, chiều cao là 68,4cm, chiều cao mặt bên xuất phát từ đỉnh của hình chóp tứ giác đều là 91cm.**Lời giải**Diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều là:=59409(cm2 )Diện tích đáy của hình chóp là: =692(cm2 )Diện tích toàn phần của hình chóp là:5940+692=6632(cm2 )Thể tích của hình chóp là:.692.98,3≈22674,53(cm3 )b) Diện tích xung quanh của hình chóp tứ giác đều là:(cm2)Diện tích đáy của hình chóp là:(cm2 )Diện tích toàn phần của hình chóp là:21840+4104=25944(cm2 )Độ dài chiều cao của hình chóp là:Thể tích của hình chóp là: |

**4. Hoạt động: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- HS củng cố kiến thức tính diện tích xung quanh, thể tích của hình chóp tam giác đều (hình chóp tứ giác đều) thông qua bài toán thực tế.

- HS thấy sự gần gũi toán học tích hợp nhiều kiến thức trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học.

**b) Nội dung:** HS thực hiện hoàn thành BT được giao theo dẫn dắt của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành được bài tập và nhận thấy các phát minh có thể là đơn giản nhưng đem lại hiệu quả to lớn, như phát minh gấp thùng quà, qua đó các em cảm thấy hứng thú hơn với môn Hình học.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ:** - GV chia lớp thành 4 nhóm sau đó phát phiếu học 2;3;4 tập yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành bài tập 11;12 vận dụng.Nhóm 1,2 làm bài11Nhóm 3,4 làm bài12**\* HS thực hiện nhiệm vụ:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi nhóm thực hiện các bài tập GV yêu cầu.**\* Báo cáo, thảo luận**- HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.- HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.**\* Kết luận, nhận định**- GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ. |  **Bài 11 trang 56:**Lớp bạn Na dự định gấp 100 hộp đựng quà dạng hình chóp tam giác đều có tất cả các mặt đều là hình tam giác đều cạnh 5 cm để đựng các món quà gửi tặng cho học sinh khó khăn dịp Tết Trung thu. Cho biết chiều cao của mỗi mặt là 4,3 cm. Tính diện tích giấy cần để làm hộp, biết rằng phải tốn 20% diện tích giấy cho các mép giấy và các phần giấy bị bỏ đi.Description: Bài 11 trang 56 Toán 8 Tập 1 Chân trời sáng tạo | Giải Toán 8**Lời giải:**Diện tích tất cả các mặt của hộp đựng quà dạng hình chóp tam giác đều là:Stp=4. .4,3.5 = 43 (cm2).Diện tích giấy cho các mép giấy và các phần giấy bị bỏ đi chiếm 20% diện tích giấy cần để làm hộp nên diện tích tất cả các mặt của hình chóp tam giác đều bằng 100% – 20% = 80% diện tích giấy cần để làm hộp.Khi đó diện tích giấy cần để làm hộp đựng quà là:43 : 80% = 53,75 (cm2).**Bài 12 trang 56:**Một bể kính hình hộp chữ nhật chứa nước có hai cạnh đáy là 50 cm và 40 cm, khoảng cách từ mực nước tới miệng bể là 15 cm. Người ta dự định đặt vào bể một khối đá hình chóp tứ giác đều cạnh đáy là 20 cm, chiều cao 15 cm. Khi đó khoảng cách mực nước tới miệng bể là bao nhiêu? Biết rằng bể dày của đáy bể và thành bể không đáng kể, sau khi đặt khối đá vào, nước ngập khối đá và không tràn ra ngoài.**Lời giải:**Thể tích của khối đá chính là thể tích phần nước dâng lên trong bể hình hộp chữ nhật và bằng:V=.S′*đá*y.h′ =.202.15=2000 (cm3).Diện tích đáy bể hình hộp chữ nhật là: 50 . 40 = 2 000 (cm2).Mực nước được dâng lên trong bể hình hộp chữ nhật là:h = V/S*đá*y= 2000:2000 = 1(cm)Vậy khoảng cách mực nước tới miệng bể sau khi đặt khối đá vào bể là: 15 – 1 = 14 (cm). |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**

**Ôn lại kiến thức trọng tâm của bài 1,bài 2. Xem lại các bài tập đã làm**

**.**

**Các phiếu học tập**

**Phiếu học tập số 1**

**Họ và tên:……………………………..Lớp………………………….**

**Bài 1:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào sai? Hình chóp tam giác đều có

A. ba cạnh bên bằng nhau.

B. các cạnh bên bằng nhau và đáy là hình tam giác có ba góc bằng nhau.

C. tất cả các cạnh bên bằng nhau và đáy là tam giác đều.

D. tất cả các cạnh đều bằng nhau.

**Bài 2:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào đúng?

Hình chóp tứ giác đều có

A. các mặt bên là tam giác đều.

B. tất cả các cạnh bằng nhau.

C. các cạnh bên bằng nhau và đáy là hình vuông.

D. các mặt bên là tam giác vuông.

**Bài 3:** SGK trang 54: Trong các phát biểu sau phát biểu nào đúng?

Chiều cao của hình chóp tam giác đều là

A. độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh của hình chóp tới trung điểm của một cạnh đáy.

B. chiều cao của mặt đáy.

C. độ dài đường trung tuyến của một mặt bên của hình chóp.

D. độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh tới trọng tâm của tam giác đáy.

**Bài 4:** SGK trang 54

Hình chóp tam giác đều có diện tích đáy 30 cm2, mỗi mặt bên có diện tích 42 cm2, có diện tích toàn phần là

A. 126 cm2.

B. 132 cm2.

C. 90 cm2.

D. 156 cm2.

**Bài 5:** SGK trang 54 Hình chóp tứ giác đều có diện tích đáy 30 m2, chiều cao 100 dm, có thể tích là

A. 100 m3.

B. 300 m3.

C. 1 000 m3.

D. 300 dm3.

**Bài 6:** SGK trang 55

Trong các tấm bìa ở Hình 1, tấm bìa nào gấp được hình chóp tam giác đều, tấm bìa nào gấp được hình chóp tứ giác đều?



**Phiếu học tập số 2**

**Họ và tên:……………………………..Lớp………………………….**

**Bài 10: SGK trang 55**

Tính thể tích khối rubik có dạng hình chóp tam giác đều (hình 4). Biết khối rubik này có bốn mặt là các tam giác đều bằng nhau cạnh 4,7cm và chiều cao 4,1cm; chiều cao của khối rubik bằng 3,9cm.

**Phiếu học tập số 3**

**Họ và tên:……………………………..Lớp………………………….**

**Bài 11 trang 56:**Lớp bạn Na dự định gấp 100 hộp đựng quà dạng hình chóp tam giác đều có tất cả các mặt đều là hình tam giác đều cạnh 5 cm để đựng các món quà gửi tặng cho học sinh khó khăn dịp Tết Trung thu. Cho biết chiều cao của mỗi mặt là 4,3 cm. Tính diện tích giấy cần để làm hộp, biết rằng phải tốn 20% diện tích giấy cho các mép giấy và các phần giấy bị bỏ đi.

 **Phiếu học tập số 4**

**Họ và tên:……………………………..Lớp………………………….**

**Bài 12 trang 56:**Một bể kính hình hộp chữ nhật chứa nước có hai cạnh đáy là 50 cm và 40 cm, khoảng cách từ mực nước tới miệng bể là 15 cm. Người ta dự định đặt vào bể một khối đá hình chóp tứ giác đều cạnh đáy là 20 cm, chiều cao 15 cm. Khi đó khoảng cách mực nước tới miệng bể là bao nhiêu? Biết rằng bể dày của đáy bể và thành bể không đáng kể, sau khi đặt khối đá vào, nước ngập khối đá và không tràn ra ngoài